TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2021/QĐST-DS Ngày: 25-10-2021	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Trương Thị Thịnh**.

Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên họp: Bà **Trương Thị Liên** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 69/2021/TLST-VDS ngày 06 tháng 4 năm 2021 về yêu cầu "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2021/QĐST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị S,** sinh năm 1963(có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị S thể hiện:

Bà S và anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN là mẹ con ruột. Anh N đã ly dị vợ, có 01 con tên Nguyễn Hoàng Phương Trà, sinh ngày 08/02/2015. Vào năm 2019, anh N xô xát với người khác và bị thương ở đầu, tỷ lệ thương tật 64%. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 482/KL-VPYTW ngày 21/8/2020 kết luận anh N bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nay bà S yêu cầu Tòa án tuyên bố anh N là người mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án chỉ định bà là người giám hộ của anh N.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà S đã cung cấp những tài liệu, chứng cứ sau: Chứng minh nhân dân, Sổ hộ khẩu của bà S (bản sao); Giấy khai sinh của anh N, cháu Nguyễn Hoàng Phương T (bản sao); Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 232/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (bản photo); Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 482/KL-VPYTW ngày 21/8/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa (bản photo).

Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ sau: Kết luận giám định pháp y tâm thần số 534/KL-VPYTW ngày 08/10/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Phú:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã đảm bảo việc thông báo, tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết viêc dân sự; người yêu cầu chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Thời hạn mở phiên họp vi phạm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Kết quả giám định pháp y tâm thần số 534/KL-VPYTW ngày 08/10/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa, kết luận: "Về y học: Hiện nay, đương sự bị bệnh rối loạn sự thích ứng với hỗn hợp cảm xúc và hành vi/Hội chứng sau chấn động não (F43.25/F07.2-ICD.10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Việc bà S yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự. Đề nghị cử bà Nguyễn Thị S là người giám hộ cho anh Nguyễn Văn N, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ.

Về lệ phí: Đương sự phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Bà Nguyễn Thị S yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN là người mất năng lực hành vi dân sự. Anh N có địa chỉ tại huyện TP, tỉnh ĐN. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong việc dân sự này là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

[1.2]. Về tư cách tham gia tố tụng:

Bà Nguyễn Thị S là người có đơn yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự nên bà S được xác định là người yêu cầu.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Xét đơn yêu cầu và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định: Vào năm 2019, anh N sau khi bị thương ở đầu, tỷ lệ thương tật 64%. Theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 482/KL-VPYTW ngày 21/8/2020 kết luận anh N bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại phiên họp, bà S vẫn tiếp tục đề nghị Tòa án tuyên bố anh N là một người mất năng lực hành vi dân sự và cử bà S là người giám hộ cho anh N.

Tại kết luận Giám định pháp y tâm thần số 534/KL-VPYTW ngày 08/10/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đối với anh Nguyễn Văn N xác định:

"Về y học: Hiện nay, đương sự bị bệnh rối loạn sự thích ứng với hỗn hợp cảm xúc và hành vi/Hội chứng sau chấn động não (F43.25/F07.2-ICD.10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà S về việc yêu cầu tuyên bố anh N mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

Bà S là mẹ ruột anh N, anh N đã ly hôn vợ ngày 19/9/2019 và có 01 con hiện chưa thành niên là cháu Nguyễn Hoàng Phương Trà, sinh ngày 08/02/2015. Do đó, bà Nguyễn Thị S**,** sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN (là mẹ ruột anh N) là người giám hộ đương nhiên của anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN là phù hợp theo quy định tại Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53 của Bộ luật dân sự và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[3] Về quyền và nghĩa vụ của người giám hộ: Bà Nguyễn Thị S thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với anh Nguyễn Văn N theo đúng quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự.

[4] Về chi phí giám định: Bà S là người yêu cầu nên bà S phải chứng minh cho yêu cầu của bà là có căn cứ. Vì vậy, bà S phải chịu toàn bộ chi phí giám định.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị S phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự;

Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị S về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Bà Nguyễn Thị S**,** sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN là người giám hộ cho anh Nguyễn Văn N.

Bà Nguyễn Thị S phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật quy định đối với người giám hộ.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm. Số tiền 300.0000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà S đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004096 ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai chuyển thành lệ phí sơ thẩm.

4. Về chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị S phải chịu số tiền chi phí giám định là 4.350.000đ (Bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền này bà S đã nộp.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Thị Thịnh